TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 95/2025/QĐST-HNGĐ	*Càng Long, ngày 03 tháng 4 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 501/2025/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Minh Đ, sinh năm 1995. Địa chỉ: ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Chị Lê Thị Mai T, sinh năm 1999. Địa chỉ: ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/3/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Minh Đ với chị Lê Thị Mai T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Minh Đ với chị Lê Thị Mai T tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung gồm: cháu Trần Thị Ngọc A, sinh ngày 13/6/2017 và cháu Trần Thị Ngọc H, sinh ngày 15/3/2021. Nguyện vọng của cháu H mong muốn được sống chung với chị T. Anh Đ, chị T tự nguyện thoả thuận quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con như sau:

Chị Lê Thị Mai T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Thị Ngọc A và Trần Thị Ngọc H.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đối với cháu Trần Thị Ngọc A: anh Trần Minh Đ với chị Lê Thị Mai T tự nguyện thoả thuận: anh Trần Minh Đ cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng cho đến khi cháu Trần Thị Ngọc A đủ 18 tuổi. Thời gian thực hiện việc cấp dưỡng kể từ tháng 5 năm 2025. Đối với cháu Trần Thị Ngọc H: chị T chưa đặt ra yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung: Anh Đ, chị T không có tranh chấp và không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung phải thu, phải trả: Anh Đ, chị T có thiếu nợ bà Nguyễn Thị T số tiền 109.377.000 đồng, đã được Toà án giải quyết xong nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Số tiền 150.000 đồng**.** Anh Trần Minh Đ tự nguyện nộp toàn bộ án phí. Chị Lê Thị Mai T không phải chịu án phí;

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Số tiền 150.000 đồng, anh Đ tự nguyện nộp toàn bộ án phí nên chị T không phải nộp án phí.

Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, anh Trần Minh Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004740 ngày 24/10/2024 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu được cấn trừ tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con mà anh Đ phải nộp. Anh Đ đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- Toà án tỉnh;
- Chi Cục THADS huyện;
- UBND xã Phương Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đã ký

Huỳnh Sa Rên